TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH D	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 25 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH D

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Vinh

Ông Thái Minh Trí

***- Thư ký Tòa án*:** Bà Ngọc Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Hương Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại Hội trường UBND xã Phú Đông, huyện N, Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1994 tại Tp.HCM; nơi cư trú: 11 lô 33, Phạm Thế Hiển, p. N, quận M, Tp. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Thị A; chưa có chồng nhưng có 3 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh 2016 và hiện có thai tháng thứ 8; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giữ từ ngày 28/9/2018 đến ngày 05/10/2018 được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26/9/2018, Nguyễn Thị Hồng L gọi điện thoại cho 01 nam thanh niên tên Tiền (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 1.600.000đồng, T đồng ý và hẹn L đến khu vực cầu Rạch Ông thuộc Quận 7, thành phố H để lấy ma túy. Sau đó, L đón xe ôm đi từ nhà trọ tại ấp Bến Đình, xã Phú Đông, huyện N, tỉnh D đến khu vực cầu Rạch Ông gặp T và đưa cho T số tiền 1.600.000đồng lấy 01 gói ma túy. Sau đó, L cất giấu gói ma túy trên vào trong túi quần rồi đón xe ôm về lại phòng trọ tại ấp Bến Đình, xã Phú Đông. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, L lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mua được để sử dụng, số ma

túy còn lại L cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 17 giờ ngày 28/9/2018, Lê Minh K, sinh năm 1986 ngụ tại ấp Bến Cộ, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe mô tô chở theo sau Nguyễn Trung H, sinh năm 1983, ngụ tại ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện N, tỉnh D đi từ huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh về đến huyện N, tỉnh D. Khi về đến xã Phú Đông, do trời mưa lớn nên K và H đến phòng trọ của L tại ấp Bến Đình, xã Phú Đông để trú mưa và ngồi chơi. Việc L tàng trữ trái phép ma túy thì K và H không hề hay biết. Đến 18 giờ cùng ngày, Công an xã Phú Đông đến kiểm tra hành chính phòng trọ của L thì phát hiện bắt quả tang L cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 498/PC54-GĐMT ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám là ma túy, khối lượng 1,8058gam, loại Methamphetamine.

Tang vật thu giữ: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng; 01 bình nhựa có gắn ống hút và nỏ thủy tinh; 01 chiếc điện thoại di động Nokia có gắn sim mobifone số 01217436300; số tiền 200.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT.VKS ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh D truy tố Nguyễn Thị Hồng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Thị Hồng L từ 18 đến 24 tháng tù;

Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 498/PC ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D; 01 bình nhựa có gắn ống hút, nỏ thủy tinh, sim Mobifone số 01217436300: tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia ; Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000đồng.

- Xét các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Lời nói sau cùng bị cáo xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 26/9/2018, bị cáo điện thoại cho T (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma túy, bị cáo đi xe ôm từ phòng trọ ở ấp Bến Đình, xã Phú Đông, huyện N đến khu vực cầu Rạch Ông, quận 7, Tp. H mua của T 01 gói ma túy với giá 1.600.000đồng, mục đích về để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 28/9/2018 Công an xã Phú Đông kiểm tra hành chính phòng trọ của bị cáo thì phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên. Lời nhận tội của bị cáo

phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hồng L phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ của bị cáo là loại Methamphetamine có khối lượng là 1,8058gam. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo biết việc sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay tệ nạn này diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và đang mang thai; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về các biện pháp tư pháp: 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 498/PC ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnhD; 01 bình nhựa có gắn ống hút, nỏ thủy tinh, sim Mobifone số 01217436300 là tang vật liên quan nên tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm c khỏan 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu … sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng L 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 28/9/2018 đến ngày 05/10/2018.

Các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật sau giám định số 498/PC ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D; 01 bình nhựa có gắn ống hút, nỏ thủy tinh, sim Mobifone số 01217436300. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia. Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000đồng.

Tang vật hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 000507 cùng ngày 23/01/2019.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hữu Tài

Nơi nhận:
-TAT, VKS tỉnh ĐN;
-VKS, CA, THA cùng cấp;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ, Vp.